

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **134/2018/HSST**
Ngày: 19/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Quang Hoạch.
2/ Ông Doãn Đức Hùng.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hà – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:** Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2018/HSST ngày 08/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoài L, sinh năm 1995; tại: Bình Thuận; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 2B, xã Đông H, huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận; nơi ở: Thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hoài C, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1971; có vợ tên: Tạ Thị Lan H, sinh năm 1995 và có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- **Bị hại:** Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- **Người làm chứng:**

1/ Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1971 (Có mặt).

2/ Ông Phan Cao Nh, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

3/ Bà Đỗ Thị S1, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim A và con ruột Nguyễn Hoài L là hàng xóm với ông Đỗ Văn S cùng trú tại thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Vào ngày 27/4/2018, giữa ông S và bà Kim A xảy ra va đụng xe mô tô nên đã phát sinh mâu thuẫn. Khoảng 17 giờ ngày 30/4/2018, thấy ông S đang đứng nói chuyện với ông Phan Cao Nh phía trước nhà mình nên L và bà Kim A đi lại để hỏi rõ về việc ông S điều khiển xe gây va đụng vào bà Kim A trước đó. Trong lúc nói chuyện cả hai xảy ra xô xát, L dùng tay đấm vào mặt ông S, ông S dùng tay đấm vào mặt và người của L, lúc này bà Kim A chạy đến ôm ông S để can ngăn thì bị đẩy ra, sau đó ông S bỏ chạy. Khi thấy ông S bỏ chạy, L nhặt một viên gạch (loại ống 4 lỗ, kích thước 10cm x 10cm x 20cm) trên đường, ném trúng đầu ông S.

Sau khi bị thương tích, ông S được đưa đến Phòng khám đa khoa New Việt Mỹ thuộc ấp A, xã B, huyện T để điều trị và làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0457/GDPY/2018 ngày 14/6/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đỗ Văn S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương chằm trái để sẹo kích thước 2,5cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày.

Vật chứng vụ án: Đối với viên gạch (loại ống 4 lỗ, kích thước 10cm x 10cm x 20cm) sau khi gây án L đã vứt mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số: 148/CT/VKS-HS ngày 08/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị hại vẫn yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và đề nghị bị cáo bồi thường về chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Bị cáo L không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người làm chứng ông Phan Cao Nh và bà Đỗ Thị S1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can (Bút lục số 31), Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (Bút lục số 22, 23). Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: 17 giờ ngày 30/4/2018, tại thôn TL, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Hoài L đã có hành vi dùng một viên gạch loại ống 4 lỗ, kích thước 10cm x 10cm x 20cm ném trúng đầu ông Đỗ Văn S gây thương tích 01%. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ yếu tố kết luận bị cáo Nguyễn Hoài L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại cũng có một phần lỗi nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có một vợ và 02 con nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, nhưng mức hình phạt đề nghị có phần nhẹ.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường về chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần tổng

cộng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nhưng không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ nào khác. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý mức bồi thường trên và chỉ đồng ý bồi thường 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy với tỉ lệ thương tật của bị hại thì mức bồi thường của bị cáo đưa ra là phù hợp nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Buộc bị cáo L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Đỗ Văn S là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Giao bị cáo Nguyễn Hoài L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

+ Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Hoài L.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 604, Điều 605, Điều 606, Điều 609 Bộ luật Dân sự:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Hoài L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Đỗ Văn S số tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành số tiền gốc nêu trên thì hàng tháng phải chịu mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền chậm trả.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức